
*Bản án số: 185/2020/HSST
Ngày: 04/12/2020*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bính

2. Bà Lê Thị Kiều Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Khuê – Thư ký tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 202/2020/TLST- HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 252/2020/QĐXXST-HS ngày 23/11/2020 đối với bị cáo:

Võ Tấn H; Sinh năm 1993 tại tỉnh Bình Thuận; ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Phú Sơn, xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Võ Tấn S và bà Nguyễn Thị P; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 19 giờ ngày 19/5/2020, tại quán bi da ở Km số 9 thuộc xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, **Võ Tấn H** nhờ đối tượng tên T (không rõ nhân thân địa chỉ) mua giùm 200.000 đồng tiền ma túy đá thì T nhận 200.000 đồng từ H rồi T đi đâu H không rõ. Khoảng 20 phút sau, T quay lại quán bi da, đưa cho H 01 gói nylon không màu, bên trong có chứa ma túy đá thì H cất gói ma túy này vào túi quần phía trước, bên phải đang mặc. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H nhắn tin lên mạng xã hội facebook cho 01 đối tượng tên V, rủ V cùng sử dụng ma túy, sau đó H điều khiển xe mô tô biển số 86B4 – 406.77 đến nhà V

nhưng do V từ chối sử dụng ma túy nên H điều khiển xe mô tô 86B4 – 406.77 đến thành phố Phan Thiết chơi. Đến khoảng 22 giờ ngày 19/5/2020, H điều khiển xe mô tô 86B4 – 406.77 đến đường Thủ Khoa Huân thuộc khu phố 1, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết để mua đồ dùng cá nhân thì bị tổ tuần tra liên quân 512 – Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Phan Thiết và Công an phường Bình Hưng kiểm tra hành chính, phát hiện trong túi quần phía trước, bên phải của Võ Tấn H có 01 gói nylon không màu, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá nên đã tiến hành thu giữ và triệu tập H về Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết làm việc. Tại đây, Hùng khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước (02 x 02) cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Được niêm phong và đánh ký hiệu M khi giám định.

- 01 xe mô tô hiệu WAVE RSX, màu đen đỏ, biển số 86B4 – 406.77, số khung: RUJA382XGY05774G, số máy: JA38E – 0183388.

Ngoài ra lực lượng Công an còn thu giữ của Võ Tấn H:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số seri: 353677079892772, bên trong gắn sim số: 0918163581.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng; số IMEI 1: 352987102985563/01, số IMEI 2: 352988102985561/01, chưa rõ sim

Tại bản kết luận giám định số 510 ngày 27/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

“Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1554 gam, là Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 201/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Võ Tấn H về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Võ Tấn Hùng từ 12 đến 15 tháng tù.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Kiểm sát viên đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 19/05/2020, tại đường Thủ Khoa Huân thuộc khu phố 1, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết, Võ Tấn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,1554 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ và đúng qui định của pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo là một thanh niên khỏe mạnh, bị cáo nhận thức đầy đủ về hành vi của mình đối với xã hội. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, bị cáo cũng nhận thức được Methamphetamine là loại ma túy gây nghiện, nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ... trái phép chất ma túy. Bị cáo biết rõ ma túy là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội nhưng bị cáo vẫn xem thường pháp luật, đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bất chấp hậu quả.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý bằng một mức hình phạt thật nghiêm, không chỉ nhằm trừng trị, mà còn giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các qui tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng
- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, vì vậy nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xem xét nhân thân của bị cáo xét thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết.

[7] Xử lý vật chứng:

- Khi bắt quả tang cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bên trong gắn sim số: 0918163581 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng; chưa rõ sim. Do các tài sản này không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã trả lại cho Võ Tấn H là phù hợp

- Đối với vật chứng là mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 510, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu WAVE RSX, màu đen đỏ, biển số 86B4 – 406.77, số khung: RUJA382XGY05774G, số máy: JA38E – 0183388, đây là tài sản của bà Nguyễn Thị P là mẹ ruột H cho H mượn sử dụng, không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã trả lại cho bà P là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên T, do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- **Tuyên bố:** Bị cáo Võ Tấn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- **Xử phạt:** Võ Tấn H 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

* **Xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 02 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy số mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 510 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Thuận là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 20 ngày 17/11/2020).

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Võ Tấn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt bị cáo. Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- VKSND Tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
NAM
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phan Thiết , ngày 29 tháng 7 năm 2015 ;

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Xuân

Các hội thẩm nhân dân :

1/Ông Nguyễn Bính ,

2/ Bà Lưu Thị Thôi ,

Căn cứ vào các điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng Hình sự ;

Vào hồi 10 giờ 00’ ngày 29 tháng 7 năm 2015 tại phòng nghị án , Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án với vụ án :

Nguyễn Ngọc Yến – Sinh năm : 1957 – Trú tại, Khu phố Yên Vực 1, phường Tào Xuyên, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa , bị truy tố về tội “ Cố ý gây thương tích ” theo quy định tại các điểm a, khoản 01,khoản 03 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa , trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo , người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa ,Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề giải quyết trong vụ án như sau :

1/ Về tội danh : Hành vi của bị cáo **Nguyễn Ngọc Yến** đủ yếu tố cấu thành tội “**Cố ý gây thương tích** ” ” theo quy định tại các điểm a khoản 01,khoản 03 Điều 104 Bộ luật hình sự ; Kết quả biểu quyết : 3/3 ;

2/ Về điều luật áp dụng :

,khoản 3 Điều 104 , điểm p , b khoản 01 , khoản 02 D(iều 46 , điều 47 Bộ luật hình sự.Kết quả biểu quyết : 3/3

3/ Về mức hình phạt :

***Xử phạt :** Nguyễn Ngọc Yến 30 tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án . Kết quả biểu quyết : 3/3.

4/ Về các vấn đề khác :

***Về trách nhiệm bồi thường Dân sự :** Áp dụng khoản 01 điều 42 Bộ luật Hình sự , điều 609 Bộ luật Dân sự :

Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Ngọc Yến đã bồi thường cho Ông Lê Ngọc Hoàng 22 triệu đồng tiền chi phí điều trị .

Tuyên buộc Nguyễn Ngọc Yến phải tiếp tục bồi thường cho Lê Ngọc Hoàng 10 triệu đồng tiền bù đắp tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại .

Từ khi bản án có hiệu lực, người được thi hành án có đơn yêu cầu, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức

lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

* **Về án phí** : Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 500.000đ án phí sơ thẩm dân sự .

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về những phần có liên quan là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Quyền kháng cáo bản án của người bị hại là 15 ngày tròn kể từ ngày được niêm yết hoặc tổng đạt bản án .

Kết quả biểu quyết : 3/3

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bính Lưu Thị Thôi

Nguyễn Thị Như Xuân